

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên gói thầu: Mua sắm hàng hóa quà tặng
- Dự toán: Mua sắm hàng hóa tặng đoàn viên Công đoàn Công ty TNHH Si Flex Việt Nam ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10 năm 2025
- Nguồn vốn: Ngân sách Công đoàn Công ty TNHH Si Flex Việt Nam
- Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, trong nước, qua mạng; Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Loại hợp đồng: Đơn giá cố định
- Địa điểm dự án: Lô A, Khu công nghiệp Quang Châu, Phường Nénh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam
- Thuế VAT: Giá gói thầu đang xác định thuế VAT theo quy định của Nghị định số 180/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung:

- Chung loại: Hàng hóa có chủng loại rõ ràng, nhà thầu chịu trách nhiệm điền đầy đủ ký mã hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ, năm sản xuất, hãng sản xuất của hàng hóa và các thông số kỹ thuật chi tiết của hàng hóa dự thầu. Nhà thầu không được chào hơn một ký mã hiệu/ nhãn hiệu/ hãng sản xuất cho một đơn vị hàng hóa yêu cầu; không đề xuất “trương đương” đối với các thông tin về hàng hoá.

- Tiêu chuẩn hàng hóa:

+ Chất lượng mới 100%, chưa qua sử dụng, sản xuất năm 2025. Hàng hóa phải có tem đảm bảo chất lượng của nhà sản xuất, nhà phân phối và ghi hạn sử dụng, nguyên vẹn sản phẩm.

+ Hàng hóa có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng và nhà thầu cam kết có Giấy chứng nhận xuất xứ CO, Giấy chứng nhận chất lượng CQ (nếu hàng hoá nhập khẩu) và cung cấp các giấy tờ CO, CQ khi thực hiện hợp đồng.

+ Nhà thầu cam kết hàng hóa cung cấp cho gói thầu không vi phạm các quy định về sở hữu trí tuệ, sở hữu nhãn mác của Việt Nam và quốc tế.

+ Tiêu chuẩn về chế tạo, quy trình sản xuất các vật tư và thiết bị cũng như các tham chiếu đến nhãn hiệu hàng hóa hoặc số catalô (nếu có) quy định tại Chương V chỉ nhằm mục đích mô tả và không nhằm mục đích hạn chế nhà thầu. Nhà thầu có thể đưa ra các tiêu chuẩn chất lượng, nhãn hiệu hàng hóa, catalô khác miễn là nhà thầu chứng minh cho Chủ đầu tư thấy rằng những thay thế đó vẫn bảo đảm sự tương đương cơ bản hoặc cao hơn so với yêu cầu quy định tại Chương V.

- Yêu cầu về kiểm tra, thử nghiệm, thay thế:

+ Nhà thầu có thuyết minh, cung cấp hàng hóa để thực hiện công tác kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa đáp ứng các yêu cầu về kiểm tra, thử nghiệm.

+ Nhà thầu có thuyết minh hàng hoá thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ thời gian hàng hoá có hiệu lực bảo hành, cam kết sẵn sàng cung cấp 5% hàng hóa dự phòng trên tổng số lượng hàng hóa để thực hiện ngay công tác đổi hàng khi phát hiện các hàng hóa lỗi cần thay thế. Nhà thầu đề xuất thời gian và cam kết sẵn sàng có nhân sự thực hiện các công việc sửa chữa, thay thế hàng hóa. Đối với các hàng hoá do Nhà thầu sửa chữa và thay thế, thời hạn bảo hành cho các hàng hoá này được tính từ ngày kết thúc việc sửa chữa, thay thế.

- Yêu cầu đóng gói: Nhà thầu có thuyết minh việc in ấn, đóng gói hàng hóa theo đúng yêu cầu kỹ thuật. Đóng gói hàng hóa để tránh hư hỏng trong quá trình chuyên chở hàng hoá tới nơi nhận cuối cùng như đã quy định trong hợp đồng. Việc đóng gói phải đảm bảo để chịu đựng không giới hạn việc va chạm trong khi bốc dỡ chuyên tải và khi hàng hoá bị phơi dưới nhiệt độ cao, có muối mặn, mưa và tại bãi cất giữ ngoài trời. Kích thước và trọng lượng của mỗi kiện hàng phải tính đến tình trạng xa xôi của điểm đến cuối cùng và sự thiếu các phương tiện chuyên tải ở mọi điểm trong khi chuyên tải. Nhà thầu chịu trách nhiệm về in ấn bao bì, logo (nếu có) và chịu trách nhiệm về pháp lý bản quyền, chi phí đối với nhà sản xuất hàng hóa.

- Yêu cầu vận chuyển:

+ Nhà thầu có thuyết minh đảm bảo an toàn trong quá trình vận chuyển và lưu trữ. Trong quá trình vận chuyển phải đảm bảo hàng hóa còn mới 100%, nguyên vẹn bao bì, không trầy xước khi giao hàng.

+ Nhà thầu thuyết minh khả năng tự vận tải hàng hoá hoặc có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị vận tải hàng hoá (tài liệu kèm theo)

b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:

- Các thông số kỹ thuật được mô tả dưới hình thức bảng biểu dưới đây. Mục đích của phần Thông số kỹ thuật là xác định các đặc tính kỹ thuật của hàng hóa và dịch vụ liên quan theo yêu cầu của gói thầu.

- Nhà thầu phải cung cấp các tài liệu chứng minh sự phù hợp của hàng hóa chính mà nhà thầu đã kê khai đáp ứng các yêu cầu về thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn quy định tại Chương V. Các tài liệu chứng minh sự phù hợp của hàng hóa là: Hồ sơ hoặc giấy tờ hoặc bản vẽ hoặc số liệu hoặc catalô của nhà sản xuất được mô tả chi tiết theo từng khoản mục về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng cơ bản của hàng hóa, qua đó chứng minh sự đáp ứng cơ bản của hàng hóa so với các yêu cầu của E-HSMT đối với các hàng hoá chính.

- Một bảng kê những điểm sai khác và ngoại lệ (nếu có) so với quy định tại Chương V. Trường hợp nhà thầu kê khai không đúng so với tài liệu chứng minh của nhà sản xuất, E-HSDT của nhà thầu được đánh giá là Bỏ sót nội dung.

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan. Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
-------------	--------------------------------	-------------------------------------

1	Bộ quần áo mưa	<p>1. Quy cách:</p> <p>* Chất liệu:</p> <p>+ Vải dù vân trơn cao cấp chống thấm, mặt trong tráng phủ PVC đồng màu. Có độ mềm dẻo cao, không bị gãy mặt khi gấp hoặc vò. Không bị bong tróc lớp tráng phủ</p> <p>* Màu sắc: Xanh đen</p> <p>* Kích thước: Theo size: L, XL, 2XL (có bảng thông số size đi kèm)</p> <p>* Bộ sản phẩm gồm: 1 áo và 1 quần kèm theo túi đựng. Bộ quần áo được thiết kế với kiểu dáng gọn gàng, ôm người, phù hợp với hầu hết mọi người. Phần khóa kéo chắc chắn, có nẹp chống thấm nước và có cúc bấm nhựa cố định nẹp tăng hiệu quả chống thấm, kết hợp với đai chun cổ tay ngăn nước mưa chảy ngược vào bên trong. Có túi dạng hộp 2 bên rộng rãi để đựng đồ cá nhân, túi có nắp che ngăn nước. Mũ rời liên kết với cổ áo bằng cúc bấm, lưỡi trai mũ có đệm miếng nhựa dẻo PVC, mũ dễ dàng tháo rời để vệ sinh. Quần cạp chun co giãn tốt, dáng xuông, ống quần rộng rãi thoải mái, có cúc bấm điều chỉnh độ rộng ống.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ép seam chống thấm đường may cẩn thận. - Bên trong có lót lưới (chống thấm ngược điếm) - Sau lưng có dải phản quang bản rộng 3,5cm màu vàng xanh, vừa tạo điểm nhấn vừa đem lại sự an toàn khi đi xe máy ban đêm <p>* In ấn: In logo 1 màu của chủ đầu tư (biểu tượng Công ty, dòng chữ “CÔNG ĐOÀN CÔNG TY TNHH SI FLEX VIỆT NAM Thân tặng”) phía sau lưng áo và trên túi. In lưới bằng mực in loại tốt không độc hại, độ bám dính cao, không bong tróc khi sử dụng. Công nghệ in sử dụng hoá chất không độc hại tối thiểu theo tiêu chuẩn Oekotex hoặc tương đương.</p> <p>* Đóng gói: 01 bộ sản phẩm đóng trong 1 túi cùng chất liệu có khoá kéo và dây quai xách</p> <p>2. Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hàng mới 100%, màu sắc đồng đều, không bị gãy nếp, xước mặt. Vải trơn, mượt, dai, thoát nước nhanh, bảo đảm không thấm nước khi sử dụng. - Vải có chứng chỉ ISO 9001:2015 của nhà sản xuất (Có tài liệu chứng minh còn hạn sử dụng) - Yêu cầu có tài liệu chứng minh chất lượng vải (từ năm 2025 trở lại đây) đạt các tiêu chuẩn thông số như sau: <ul style="list-style-type: none"> + Thành phần nguyên liệu: 100% Polyamit vải nền. Lớp tráng phủ PVC + Khối lượng thực tế: $\geq 280 \text{ g/m}^2$ + Độ dày: $\geq 0.2\text{mm}$
---	----------------	---

	<ul style="list-style-type: none"> + Độ bền uốn gấp: chu kỳ trên 20.000 lần gấp mà không bị nứt gãy. + Độ bền kéo đứt: $\geq 750\text{N}$ (Dọc); $\geq 420\text{N}$ (Ngang); + Độ xé rách: $\geq 15\text{N}$ (Dọc); $\geq 12\text{N}$ (Ngang); + Độ bền màu với nước: Thay đổi màu, Dây màu (Diaxetat, Bông, Polyamid, Polyeste, Acrylic, Len) thang cấp độ 4 trở lên. + Hàm lượng Phtalat (DBP, BBP, DINP, DIDP, DNOP): không phát hiện. + Độ kháng thấm nước dưới áp lực thuỷ tĩnh (cmH_2O) >2000 + Độ thoáng khí tại 125 Pa ($\text{cm}^3/\text{s}/\text{m}^2$) $<0,01$ + Độ bền màu ánh sáng đèn xenon (cấp) cấp 3 trở lên + Ngoại quan sau lão hoá thời tiết – thay đổi màu: ≥ 3 + Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg); các amin thơm giải phóng từ chất màu azo (mg/kg): không phát hiện - Hàng hoá thành phẩm đảm bảo không bị rách hỏng, trầy xước, xô chỉ, dính bản. - Hàng hoá sản xuất năm 2025 và thời gian bảo hành ≥ 6 tháng. - Yêu cầu về nguyên liệu - phụ liệu: <ul style="list-style-type: none"> + -May chỉ Pêcô 50/3 màu phù hợp với màu vải có chỉ số $50 \div 100$ Xe. Độ bền kéo đứt $800 \div 1000\text{ G}$ / sợi. Chất liệu chỉ 100% Nylon yarn; Độ bền màu giặt: 4S, 4C IOS105-C10C; Độ bền màu ma sát : 4S, 4C IOS105-X12; S : Mức độ day màu II C : Mức độ đổi màu. Tính chất vật lý của chỉ: độ co rút dưới 1% ở nhiệt độ 150°C; Nóng chảy tại $250 - 260^\circ\text{C}$; Mềm ở $220 - 240^\circ\text{C}$. Chống nấm mốc, mục. - Yêu cầu về cắt: <ul style="list-style-type: none"> + Các chi tiết cắt phải đảm bảo canh sợi của nguyên liệu + Các chi tiết cắt theo canh sợi dọc vải: Thân áo, mũ áo, đáy luôn dây - Yêu cầu về may: <ul style="list-style-type: none"> + Đường may cách mép $0,1\text{cm}$: Chặn 2 đầu đáy luôn dây, xung quanh áo (mí trong), miệng mũ chỗ luôn dây, + Đường may cách mép $0,2\text{cm}$: xung quanh áo. + Các đường chỉ may điều 2 đường song song. ghép nối, chỗ giao nhau... không vênh, vẹo so le. + Các đường may đảm bảo mũi $3,5$ mũi chỉ/1cm, phải thẳng đều, không sỗ tuột, bỏ mũi, sùi chỉ, đầu và cuối đường may phải lại mũi 5 lần chỉ dài 1cm, vệ sinh chỉ thừa. - Yêu cầu về dán ép đường may chống thấm: <ul style="list-style-type: none"> + Các đường may được dán ép bằng băng dán seam chuyên dùng bản to 2cm. băng dán cân giữa đường may, bảo đảm nhiệt độ bám dính tốt, đường dán ép phải phủ kín đường may. Khi ép xong sản phẩm mặt phải không bị nhăn dúm, biến
--	---

	<p>dạng, co rút, mặt ép không bị bong tuột, phồng rộp, chỗ nối đường băng chồng lên nhau 1,5cm</p> <p>- Yêu cầu về ô dê nhôm, dây và khoá kéo:</p> <p>+ Ô dê nhôm đường kính phi 10mm có long đèn chân</p> <p>+ Ô dê tán xong phải bám sát, tròn đều, êm, chặt, không méo, tuột, đúng vị trí quy định.</p> <p>+ Dây poly loại co giãn, đảm bảo chắc chắn, không bị đứt, xù lông. Đầu dây có miếng nhựa hãm. Nút nhựa dây mũ chắc chắn</p> <p>+ Phụ kiện khóa (Khóa cước YKK hoặc sản phẩm tương đương hoặc cao hơn về chất lượng) mới 100%, khóa kéo trơn tru.</p> <p>+ Nút bấm nhựa chắc chắn, dễ bấm, không bị nứt vỡ.</p> <p>- Hàng hoá có nhãn hiệu nhà sản xuất rõ ràng, tránh hàng hoá không rõ nguồn gốc, kém chất lượng, hàng hoá trôi nổi trên thị trường (Có giấy chứng nhận/ Giấy đăng ký sở hữu nhãn hiệu hàng hoá theo quy định)</p>
--	---

1.3. Các yêu cầu khác

- Phương thức thanh toán:

+ Nhà thầu sẽ được thanh toán 100% giá trị hợp đồng sau khi bàn giao toàn bộ hàng hóa, các bên nghiệm thu, xuất hóa đơn, thanh lý hợp đồng theo quy định.

+ Chủ đầu tư sẽ giữ lại tối đa 3% giá trị hợp đồng để thực hiện công tác bảo hành hàng hóa (giữ lại một phần giá trị của hợp đồng hoặc nộp dưới dạng một bảo lãnh của ngân hàng), cho đến khi kết thúc thời gian bảo hành của hàng hóa.

- Tài chính:

+ Chi phí dự thầu của nhà thầu đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo quy định hiện hành tại thời điểm phát hành mời thầu; các chi phí vận chuyển, bốc dỡ, giao hàng, thiết kế in ấn (nếu có), dự phòng.

+ Nhà thầu có đề xuất cụ thể giá trị % thuế VAT của từng hàng hoá. Mức thuế suất giá trị gia tăng đối với các loại hàng hoá của các nhà thầu khi dự thầu được áp dụng chung với mức thuế suất giá trị gia tăng lập giá gói thầu. Việc xác định mức thuế VAT nhà thầu phải nộp khi thực hiện hợp đồng sẽ được xác định tại thời điểm nghiệm thu khối lượng công việc, bàn giao hàng hóa, căn cứ theo loại hình doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân... và được điều chỉnh khi có sự thay đổi về thuế VAT theo quy định.

- Cung cấp lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa ban đầu: Nhà thầu các nội dung thuyết minh về lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa ban đầu phù hợp với hàng hóa và quy định.

- Bảo hành: Nhà thầu có thuyết minh đề xuất kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành đối với từng hàng hóa. Thời gian bảo hành của hàng hóa tối thiểu 6 tháng và theo công bố của nhà sản xuất (áp dụng điều kiện cao hơn). Nhà thầu cam kết sẵn sàng có nhân sự thực hiện các công việc bảo hành trong thời gian 01 ngày kể từ

ngày nhận được thông báo.

- Giao hàng:

+ Tại mỗi điểm nhà thầu giao hàng đến từng xưởng mà Chủ đầu tư chỉ định. Nhân viên giao hàng phải chuẩn bị đủ vật tư an toàn cần thiết như bình cứu hoả, áo bảo hộ có phản quang, đi giày, đeo khẩu trang, đảm bảo không có nồng độ cồn khi tham gia phát quà. Nhân sự tham gia phát quà phải có đầy đủ CCCD, đủ điều kiện an toàn lao động khi ra vào nhà máy khu công nghiệp, đủ sức khỏe và không mắc bệnh truyền nhiễm, giấy giới thiệu của công ty, số điện thoại, họ & tên.

+ Hàng hóa khi đến các đơn vị sử dụng phải được đóng thành phẩm bộ quà trước khi giao hàng. Khi phát tới tay người lao động về hình thức phải đẹp, ngay ngắn, không bị rách, hỏng.

+ Nhà thầu cam kết kiểm tra lại trước khi giao hàng để hàng hóa không bị thiếu, lỗi, hỏng....

- Khối lượng tăng giảm: Nhà thầu có cam kết sẽ cung cấp đầy đủ hàng hóa trong phạm vi tăng 10% khi có yêu cầu của Chủ đầu tư khi ký và thực hiện hợp đồng, cam kết cắt giảm hàng hóa trong phạm vi 10% khi có yêu cầu của Chủ đầu tư.

Mục 2. Bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây: Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

Nhà thầu có thuyết minh, cam kết và thực hiện các nội dung sau:

- Kiểm tra, thử nghiệm, nghiệm thu 01 mẫu hàng hóa: Nhà thầu nộp đến Chủ đầu tư trong giai đoạn tham dự thầu hoặc nộp bổ sung trong thời gian 05 ngày làm việc sau thời điểm đóng thầu. Hàng hóa có thể do Chủ đầu tư hoặc Tổ chuyên gia hoặc đơn vị thử nghiệm độc lập có chức năng thực hiện. Địa điểm nộp hàng hóa tại trụ sở Tư vấn đánh giá E-HSMT (SĐT: 0916 836393).

- Thử nghiệm: Căn cứ quy trình thử nghiệm được duyệt, nhà thầu cùng tư vấn giám sát (nếu có) thực hiện thử nghiệm, các giá trị thu được là một phần của công tác nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng.

- Chủ đầu tư có quyền kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa được cung cấp tại nơi bàn giao để khẳng định hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của hợp đồng.

- Bất kỳ hàng hóa nào qua kiểm tra, thử nghiệm mà không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Chủ đầu tư có quyền từ chối. Chủ đầu tư có quyền từ chối hàng hóa đó do không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật Chương V, mọi rủi ro và chi phí liên quan do Nhà thầu chịu. Các hàng hóa đáp ứng kiểm tra, thử nghiệm sẽ là một phần của số lượng hàng hóa được bàn giao theo hợp đồng mua bán.

- Kiểm tra, thử nghiệm các nội dung đã hoàn thiện: được thực hiện khi đã cung cấp hoàn chỉnh và được thực hiện tại nơi bàn giao. Nhà thầu chịu tất cả chi phí có liên quan đến thực hiện thử nghiệm nghiệm thu, các thử nghiệm phục vụ nghiệm thu, vận hành và các công việc có liên quan đến công tác nghiệm thu.